

Ngày 20/09/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
VMD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

VMD - CTCP Y Dược phẩm Vimedimex - Ngày 29/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 30/9. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/10/2016.

VCS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%

VCS - CTCP Đá thạch anh cao cấp VCS - Ngày 4/10 sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức đợt 2/2016. VCS trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, từ ngày 21/10. Như vậy, với khối lượng cổ phiếu đang lưu hành gần 53 triệu đơn vị, VCS dự kiến tiếp tục chi khoảng 106 tỷ đồng để trả cổ tức đợt 2/2016.

NNC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%

NNC - CTCP Đá Núi Nhỏ - Ngày 29/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 30/9. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/10/2016.

TMT: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

TMT - CTCP Ô tô TMT - Ngày 29/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 30/9. Theo đó, cổ tức sẽ được chi trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%, tương đương TMT sẽ phát hành hơn 3,35 triệu cổ phiếu trong đợt này.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Xuất khẩu rau quả có thể đạt 2,5 - 2,6 tỷ USD trong năm 2016

Ông Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT cho biết: Dự kiến, giá trị xuất khẩu mặt hàng rau quả cả năm có thể đạt mức 2,5-2,6 tỷ USD. Thống kê của Tổng cục Hải quan cho thấy: Tính tới hết tháng 8, xuất khẩu rau quả đạt trên 1,5 tỷ USD, tăng mạnh gần 130% so với cùng kỳ năm trước. Bộ NN&PTNT đánh giá, đây là mức tăng trưởng có giá trị lớn nhất trong tất cả các mặt hàng nông, lâm, thủy sản xuất khẩu trong 8 tháng qua. Ông Nguyễn Xuân Cường nhấn mạnh: 2016 là năm đầu tiên, tổng giá trị xuất khẩu mặt hàng rau quả cả năm có khả năng vượt tổng giá trị xuất khẩu gạo.

Tính đến hết tháng 8/2016, xuất khẩu đạt 113,21 tỷ USD, tăng 6,4% so với cùng kỳ

Trong tháng 8/2016, xuất khẩu của Việt Nam đạt gần 16,1 tỷ USD, tăng 8%, tương ứng tăng gần 1,19 tỷ USD so với tháng trước. Tính đến hết tháng 8/2016, xuất khẩu đạt 113,21 tỷ USD, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm 2015. Đây là số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan về tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa trong tháng 8 và 8 tháng của năm 2016. Tháng 8/2016, xuất khẩu điện thoại các loại và linh kiện đạt 2,91 tỷ USD, tăng 8,4% so với tháng trước. Xuất khẩu mặt hàng dệt may đạt 2,47 tỷ USD, tăng 6,7% so với tháng trước. Xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 1,73 tỷ USD, tăng 14% so với tháng trước.

Ngày 20/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.953 đồng, giảm 6 đồng so với hôm trước

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 20/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.953 đồng, giảm 6 đồng so với hôm trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.612 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.294 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.275 - 22.345 VND/USD, tăng 5 đồng ở cả 2 chiều mua vào - bán ra.

Sáng ngày 20/09: Giá vàng SJC ở mức 36,12 - 36,18 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h20 sáng 20/9, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,12 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,18 triệu đồng/lượng (bán ra), giảm 20 ngàn đồng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra so với cuối giờ chiều qua. Trên thị trường châu Á, tính tới 5h10 sáng 20/9 (giờ Việt Nam), giá vàng giao ngay tăng 2,8 USD/ounce lên 1.312,8 USD/ounce. Vàng thế giới quy đổi hiện có giá 35,6 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -3.63	18,120.17
	Nasdaq	↓ -9.54	5,235.03
	S&P 500	↓ -0.04	2,139.12
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 103.27	6,813.55
CHÂU ÂU 	DAX	↑ 97.70	10,373.87
	CAC 40	↑ 61.74	4,394.19
CHÂU Á 	Nikkei 225	↓ -17.90	16,501.39
	Hang Seng	↑ 214.86	23,550.45
	Shanghai	↑ 23.20	3,026.05

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 19/09: Chỉ số Dow Jones giảm 0,02%, xuống 18.120,17 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 19/9 biến động nhẹ khi đã tăng cổ phiếu ngân hàng bù đắp sự sụt giảm cổ phiếu Apple, nhà đầu tư chờ phiên họp Fed. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 3,63 điểm, tương ứng 0,02%, xuống 18.120,17 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0,04 điểm xuống 2.139,12 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 9,54 điểm, hay 0,18%, xuống 5.235,03 điểm.

Ngày 19/09: Dầu thô tăng 0,6%, lên 43,30 USD/thùng

Giá dầu phiên 19/9 tăng trở lại do bất ổn tăng cao liên quan đến hoạt động sản xuất dầu thô tại Libya và trước thêm phiên họp của các nước sản xuất dầu thô chủ chốt trên thế giới. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu Brent giao tháng 11/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 18 cent, tương đương 0,4%, lên 45,95 USD/thùng. Giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 10/2016 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 27 cent, tương ứng 0,6%, lên 43,30 USD/thùng.

Ngày 20/09/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+5,48/+0,83%**

Giá trị (điểm) ↑ **663.37**

Khối lượng (cp) **118,443,376**

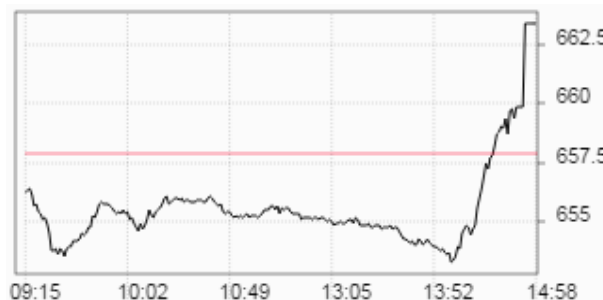
Giá trị (tỷ đồng) **3,016.56**

Số cp tăng giá ↑ **138**

Số cp giảm giá ↓ **100**

Số cp đứng giá → **73**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
AGF	9.6	9.6	9.6	9.5	35,000	↑ 7.0%
FLC	4.8	4.8	4.8	4.8	4,304,790	↑ 6.9%
ATG	13.2	13.2	13.2	12.1	278,010	↑ 6.9%
DRH	24.1	24.1	24.1	23.9	418,360	↑ 6.9%
DAG	16.3	16.3	16.3	15.3	1,623,540	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,16/+0,20%**

Giá trị (điểm) ↑ **82.90**

Khối lượng (cp) **41,664,083**

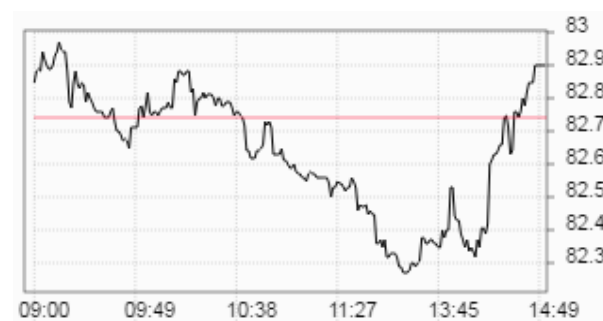
Giá trị (tỷ đồng) **529.83**

Số cp tăng giá ↑ **98**

Số cp giảm giá ↓ **92**

Số cp đứng giá → **189**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BED	37.3	37.3	37.3	37.3	200	↑ 9.7%
MBG	3.2	3.4	3.4	3.2	63,500	↑ 9.7%
SVN	2.2	2.3	2.3	2.2	338,400	↑ 9.5%
NDF	2.3	2.4	2.4	2.3	58,600	↑ 9.1%
SGH	39	39	39	38.9	12,100	↑ 8.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,428,120	1,303,807
BÁN	12,615,980	643,340
MUA - BÁN	-2,187,860	660,467

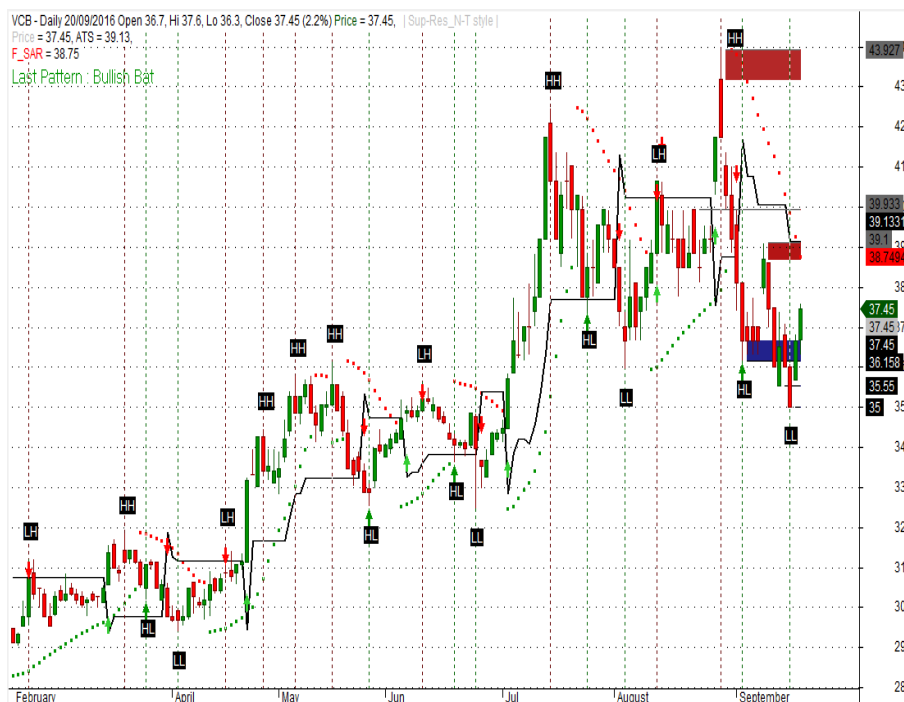
SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 20/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 57,39 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 67,57 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 10,18 tỷ đồng.

Ngày 20/09/2016

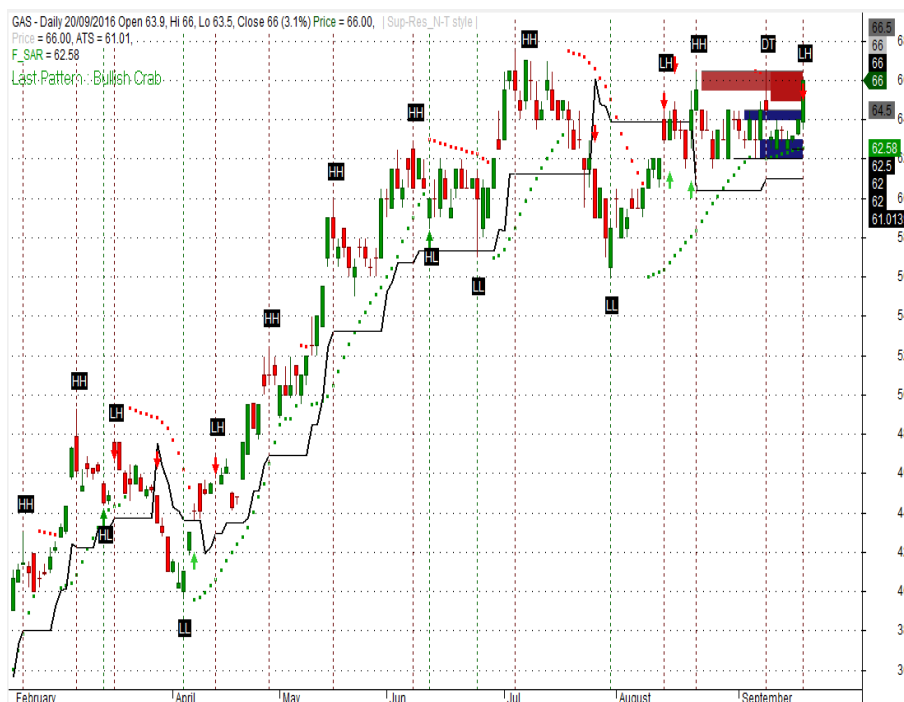
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 36.0 - 37.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 38.0 - 39.0

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 62.0 - 64.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 66.0 - 68.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 38.0 - 39.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 36.0 - 37.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 38.0 - 39.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 36.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	➡ ROC	⬆ BBs
MA	⬇ RSI	⬆ SD
MACD	⬇ Stochastic	⬇ ATR
PSAR	⬇ %R	⬆ Volume
Aroon	⬇ MFI	⬆ Volume

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 66.0 - 68.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 62.0 - 64.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 66.0 - 68.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 62.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

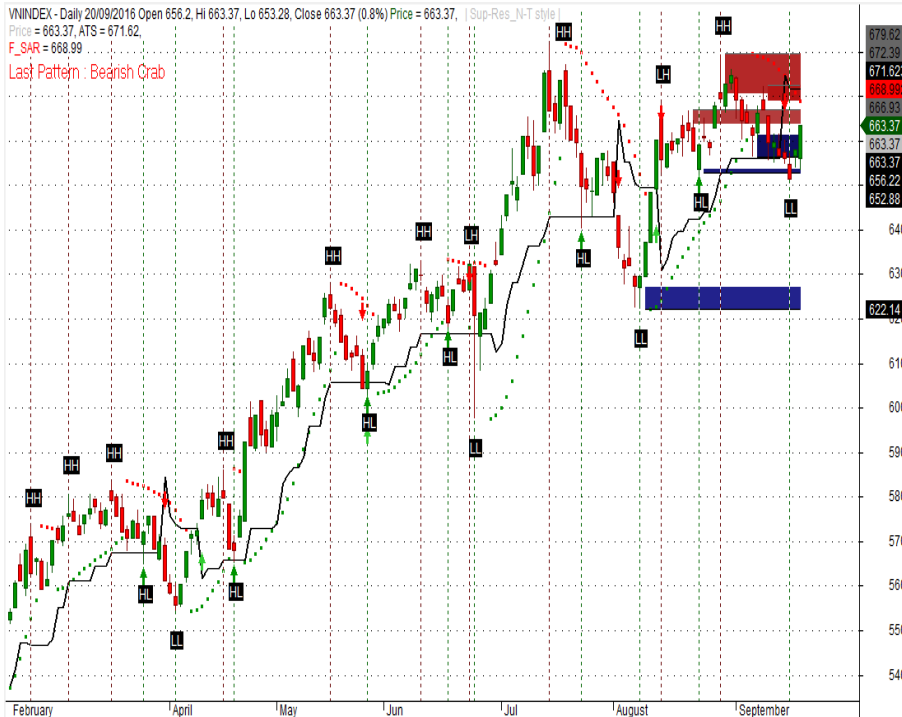
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	⬆ ROC	⬆ BBs
MA	⬆ RSI	⬆ SD
MACD	⬆ Stochastic	⬆ ATR
PSAR	⬆ %R	⬆ Volume
Aroon	⬆ MFI	⬆ Volume

Ngày 20/09/2016

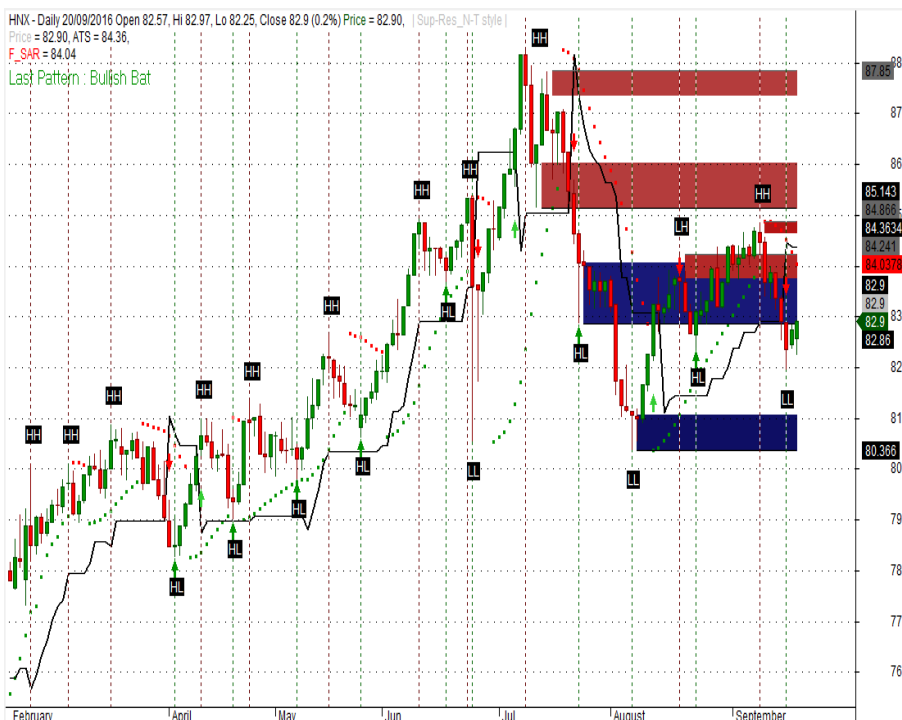
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 655 - 660 Vùng chốt lời ngắn hạn: 665 - 670

HNX-INDEX



Vùng mua: 82.0 - 82.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 83.0 - 83.5

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 665 - 670 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 655 - 660 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 655.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 665 - 670 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	➡	ROC	⬆	BBs
MA	➡	RSI	⬆	SD
MACD	➡	Stochastic	⬆	ATR
PSAR	⬆	%R	⬆	Volume
Aroon	⬆	MFI	⬆	Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 83.0 - 83.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 82.0 - 82.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 82.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.0 - 83.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

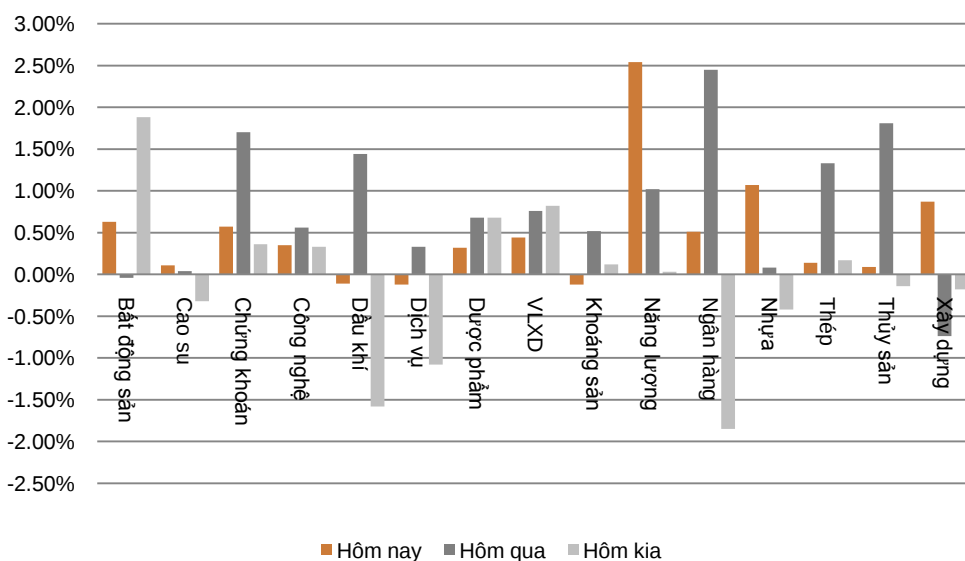
Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	⬆	ROC	⬆	BBs
MA	⬆	RSI	⬆	SD
MACD	⬆	Stochastic	⬆	ATR
PSAR	⬆	%R	➡	Volume
Aroon	⬆	MFI	⬆	Volume

Ngày 20/09/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.63%
Cao su	↑ 0.11%
Chứng khoán	↑ 0.57%
Công nghệ	↑ 0.35%
Dầu khí	↓ -0.11%
Dịch vụ	↓ -0.12%
Dược phẩm	↑ 0.32%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.44%
Khoáng sản	↓ -0.12%
Năng lượng	↑ 2.54%
Ngân hàng	↑ 0.51%
Nhựa	↑ 1.07%
Thép	↑ 0.14%
Thủy sản	↑ 0.09%
Xây dựng	↑ 0.87%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Năng lượng	GAS	64	66	↑ 2.0	↑ 3.1%	221,460
	PPC	14.8	14.4	↓ -0.4	↓ -2.7%	37,760
	PGD	40	42.75	↑ 2.8	↑ 6.9%	6,110
	VSH	15.9	15.2	↓ -0.7	↓ -4.4%	173,530
	TMP	26.6	26.6	→ 0.0	→ 0.0%	-
Ngân hàng	VCB	36.65	37.45	↑ 0.8	↑ 2.2%	1,203,310
	CTG	17.1	17.05	↓ -0.1	↓ -0.3%	254,580
	BVH	61.3	61.3	→ 0.0	→ 0.0%	157,990
	MBB	14.75	14.75	→ 0.0	→ 0.0%	133,130
	ACB	17.1	17.1	→ 0.0	→ 0.0%	117,888
Xây dựng	CTD	255	257	↑ 2.0	↑ 0.8%	60,000
	CII	29.5	29	↓ -0.5	↓ -1.7%	1,828,950
	VCG	15.6	16.4	↑ 0.8	↑ 5.1%	2,977,222
	ASM	15.1	15.3	↑ 0.2	↑ 1.3%	1,023,660
	HBC	27.8	29.2	↑ 1.4	↑ 5.0%	3,025,480
	HUT	12.6	12.1	↓ -0.5	↓ -4.0%	4,993,081

(Cập nhật ngày 20/09/2016)

Ngày 20/09/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -2.18%	↑ 21.47%	↑ 22.62%	↑ 50.33%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.61%	↑ 17.71%	↑ 33.67%	↑ 68.24%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 0.06%	↑ 5.35%	↑ 22.45%	↑ 20.79%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -2.94%	↑ 19.26%	↑ 13.48%	↑ 43.42%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -1.27%	↑ 4.19%	↑ 14.56%	↑ 119.47%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -3.44%	↑ 4.12%	↑ 5.73%	↓ -7.20%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -0.61%	↓ -2.73%	↑ 9.38%	↓ -13.83%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 3.91%	↑ 0.46%	↑ 10.11%	↑ 35.32%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 1.02%	↑ 10.54%	↑ 15.13%	↑ 39.72%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↑ 3.44%	↑ 9.24%	↑ 40.62%	↑ 56.49%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 2.96%	↑ 7.31%	↑ 2.83%	↑ 49.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 0.09%	↑ 3.66%	↑ 0.44%	↓ -3.19%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.46%	↑ 2.51%	↑ 6.82%	↓ -0.65%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.58%	↑ 6.27%	↑ 15.99%	↓ -2.88%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -4.05%	↓ -3.33%	↓ -3.79%	↓ -13.62%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -2.42%	↓ -6.97%	↓ -10.02%	↓ -16.62%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -0.23%	↑ 0.60%	↑ 31.10%	↓ -8.61%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 0.03%	↓ -2.63%	↑ 20.77%	↑ 0.91%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -6.66%	↓ -26.39%	↓ -33.11%	↓ -12.99%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -10.77%	↓ -0.77%	↑ 16.02%	↓ -59.84%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Cảng biển là ngành có mức lợi nhuận tuần lớn nhất 3.91%. **Ngành Xi măng** là ngành có mức lợi nhuận tháng lớn nhất 21.47%. **Ngành Thép** là ngành có mức lợi nhuận quý lớn nhất 40.62%. **Ngành Đường** là ngành có mức lợi nhuận năm lớn nhất 119.47%.

(Cập nhật ngày 24/08/2016)

Ngày 20/09/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑	20.2%	↑	8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	53.0	66.8	↑	28.5%	↑	1.9%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.8	11.2	↑	62.3%	↓	-15.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	66.0	72.4	↑	14.0%	↑	3.9%	15/08/2016	
Trung bình:								↓	-0.5%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:								↑	30.5%		

Ngày 20/09/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 20/09/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 20/09/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 20/09/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	20/09/2016	VNM	HOSE	Giao dịch bổ sung - 241,903,505 CP	136	-2 (-1.45%)
20/09/2016	21/09/2016	05/10/2016	SFN	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	27.9	0 (0%)
n/a	n/a	20/09/2016	HPG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 109,923,537 CP	45.45	0.95 (2.13%)
20/09/2016	21/09/2016	n/a	SBT	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 24%	32.9	1.15 (3.62%)
20/09/2016	21/09/2016	n/a	SBT	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 6%	32.9	1.15 (3.62%)
n/a	n/a	20/09/2016	CTS	HNX	Giao dịch bổ sung - 6,693,419 CP	6.3	0.3 (5%)
20/09/2016	21/09/2016	n/a	LM3	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.3	0 (0%)
20/09/2016	21/09/2016	30/09/2016	INC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 350 đồng/CP	4.5	0 (0%)
20/09/2016	21/09/2016	04/10/2016	SMT	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	29.9	1.9 (6.79%)
20/09/2016	21/09/2016	n/a	SMT	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:22, giá 14.000 đồng/CP	29.9	1.9 (6.79%)
20/09/2016	21/09/2016	05/10/2016	KDH	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	27.1	0.5 (1.88%)
n/a	n/a	20/09/2016	APP	HNX	Giao dịch bổ sung - 237,722 CP	10.9	0 (0%)
20/09/2016	21/09/2016	03/10/2016	ICC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	63.4	8.2 (14.86%)
21/09/2016	22/09/2016	n/a	BSI	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4.3%	10.75	-0.05 (-0.46%)
21/09/2016	22/09/2016	n/a	CDO	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	37.8	0.4 (1.07%)
21/09/2016	22/09/2016	n/a	CDO	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10.000 đồng/CP	37.8	0.4 (1.07%)
21/09/2016	22/09/2016	n/a	MEC	HNX	Trả cổ tức năm 2012 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8	3.8	0.2 (5.56%)
21/09/2016	22/09/2016	n/a	KTS	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	60	-1.5 (-2.44%)
n/a	n/a	21/09/2016	BGM	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát đặc biệt	1	-0.07 (-6.54%)
21/09/2016	22/09/2016	n/a	BID	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	15.8	-0.05 (-0.32%)
22/09/2016	23/09/2016	06/10/2016	MAS	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	160	-1 (-0.62%)
22/09/2016	23/09/2016	06/10/2016	MAS	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	160	-1 (-0.62%)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.